TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **106**/2023/HS-PT
Ngày 26 -12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Quốc Hương

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Xuân Chiến và ông K'Tiêng

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Huệ là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 12 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông mở phiên toà xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 139/2023/TLPT-HS ngày 08 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ do bị hại có kháng cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 27-9-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'lấp, tỉnh Đắk Nông.

Bị cáo bị kháng cáo:

Nguyễn Văn Đ (tên gọi khác: T), sinh năm 1964 tại tỉnh Đồng Nai; nơi cư trú: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D và bà Nguyễn Thị P (đều đã chết); có vợ là Trần Thị L và 03 con (con lớn nhất sinh năm 1986 và con nhỏ nhất sinh năm 2010); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản ản hình sự số: 93/2006/HSST ngày 22/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội *"Làm môi giới hối lộ"* quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (đã được xóa án tích); tại ngoại; có mặt.

Bị hại có kháng cáo: Bà Chu Thị Ngọc T1, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 3, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền làm ăn nên ngày 10/6/2022 chị Chu Thị Ngọc T1 đã vay của chị Trần Thị L (là vợ của Nguyễn Văn Đ) số tiền 400.000.000 đồng. Đến tháng 11/2022 chị T1 đã trả tiền lãi cho L với số tiền là 100.000.000 đồng, từ tháng

12/2022 đến nay do làm ăn gặp khó khăn nên T1 chưa trả nợ cho L . Sau nhiều lần tìm gặp T1 để đòi nợ nhưng T1 không có tiền trả. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 28/3/2023, Thảo đang ngồi chơi trước hiên nhà thì L và Đ đến đòi nợ. Thời điểm này, chị Lê Kim H và chị Trần Thị T2. Tại đây, chị L nói với chị T1: "*Giờ tiền bạc giải quyết ra sao*", thì chị T1 nói đợi bán đất mới có tiền trả, nên hai bên xảy ra tranh cãi. Lúc này, chị Lan giơ tay lên định đánh chị T1 thì được chị H và chị T2 can ngăn nên tất cả ra về. Khi về đến lề đường quốc lộ 14 trước cổng nhà chị T1 thì chị L và chị T1tiếp tục xảy ra tranh cãi, xô xát đánh nhau, chị L và chị T1 dùng tay xô đẩy cào cấu nhau dẫn đến xước da trên vùng mặt của chị L và vùng tai, chẩm, ngực của chị T1. Sau đó, chị T1 dùng chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13Pro 128GB mở chế độ quay video rồi đặt ở gốc cây hoa mai trồng trong chậu cảnh để trước sân nhà, sát lề đường hướng góc quay về phía chị T1 và chị L , nhằm mục đích quay lại cảnh chị L chửi và đánh T1. Trong lúc hai bên tranh cãi thì Đây đến và nhìn thấy T1 đặt điện thoại tại gốc cây mai để quay video, nên Đ đi đến cầm chiếc điện thoại di động, ném xuống lề đường làm chiếc điện thoại di động văng ra giữa đường quốc lộ 14 (đường Hồ Chí Minh). T1 thấy vậy liền chạy ra nhặt chiếc điện thoại di động lên, phát hiện thấy bị nứt màn hình nhưng vẫn sử dụng quay video ghi lại cảnh chị L xô xát. Thấy vậy, Đ tiếp tục lao vào giằng lấy chiếc điện thoại di động trên tay chị T1 và ném chiếc điện thoại xuống lòng đường bê tông nhựa, làm chiếc điện thoại của chị T1 văng sang mương thoát nước lề đường đối diện rồi cùng chị L ra về. Sau khi nhặt chiếc điện thoại di động của mình bị Đ ném làm hư hỏng T1đã trình báo lên Công an xã Quảng Tín để giải quyết. Công an xã Quảng Tín đã lập hồ sơ và chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk R'Lấp xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 09/KLHDĐG ngày 26/04/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk R'Lấp kết luận: 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro 128GB Alpine Green, vỏ ốp lưng màu xanh xám thời điểmbị làm hư hỏng ngày 28/3/2023 có giá trị còn lại 18.000.000 đồng. Tổng cộng giá trị tài sản bị thiệt hại hư hỏng sửa chữa thay thế là 5.832.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người số: 110/KLTTCT-TTPY, ngày 19/05/2023 của Trung tâm pháp y – Sở Y tế tỉnh Đắk Nông kết luận: Bà Chu Thị Ngọc T1 bị các vết sưng nề, bầm tím, xước da nông vùng sau tai trái, chẩm trái, ngực, cổ tay phải và cẳng tay trái hiện tại đã lành, không có sẹo. Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28 tháng 8 năm 2019 của Bộ Y tế tổn thương cơ thể của Chu Thị Ngọc T1 tại thời điểm giám định là: 0% (không phần trăm).

Bản án Hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 27-9-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*".

Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng

án treo, thời gian thử thách là **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/9/202.

Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 589 của Bộ luật Dân sự: Chấp nhận bị cáo Nguyễn Văn Đây bồi thường giá trị tài sản bị hư hỏng cho Chu Thị Ngọc T1 số tiền 5.832.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Chị T1 được nhận số tiền bồi thường 5.832.000 đồng theo tài khoản tạm giữ số 6350000616149 tại Chi cục thi hành án huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông.

Ngoài ra Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo.

Ngày 03-10-2023, bị hại Chu Thị Ngọc T1 kháng cáo yêu cầu tăng hình phạt, yêu cầu bồi thường về sức khỏe, tổn thất tinh thần và các chi phí điều trị khác, đồng thời xem xét hành vi "*Cố ý gây thương tích*" và "*Bôi nhọ danh dự nhân phẩm của người khác*" đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị hại giữ nguyên nội dung kháng cáo. Ngoài ra, thực tế số tiền sửa chữa điện thoại mà bị cáo làm hư hỏng chị T1 đã chi trả là 8.600.000 đồng nhưng bản án sơ thẩm chỉ buộc bị cáo bồi thường 5.832.000đồng chị Thảo không đồng ý.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo thừa nhận bị Tòa án nhân dân huyện Đắk R'lấp kết án về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là đúng, không oan. Bị cáo đồng ý bồi thường thêm 2.768.000 đồng là số tiền chênh lệch theo như trình bày của bị hại thực tế đã đi sửa điện thoại.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Nông, sau khi phân tích các tình tiết của vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, Điều 357 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại về trách nhiệm bồi thường dân sự, ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại về việc bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 2.768.000 đồng. Không chấp nhận kháng cáo về tăng hình phạt và xem xét hành vi "*Cố ý gây thương tích*" và "*Bôi nhọ danh dự nhân phẩm của người khác*" đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ của bị hại.

Bị cáo và bị hại không có ý kiến bào chữa, tranh luận thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Bản án hình sự sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 27-9-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'lấp đã kết án bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội *"Cố ý làm hư hỏng tài sản"* theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của bị hại:

[2.1]. Đối với kháng cáo bị hại yêu cầu xem xét thêm về hành vi "*Cố ý gây thương tích*" và "*Làm nhục người khác*" của bị cáo Nguyễn Văn Đ xét thấy: Do mâu thuẫn trong việc cho vay tiền vì vậy giữa Chu Thị Ngọc Thảo và chị Trần Thị L (vợ của Nguyễn Văn Đ) xảy ra đánh cãi, chửi mắng nhau. Chị L và T1 dùng tay xô đẩy cào cấu nhau dẫn đến xước da trên vùng mặt của chị L và cùng tai, ngực của T1. Theo kết luận giám định số 110/KLTTCT –TTPY ngày 19-5-2023 của trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Đắk Nông, kết luận: Chị Chu Thị Ngọc T1 bị các vết sưng nề, bầm tím, xước da nông vùng sau tai trái, chẩm trái, ngực, cổ tay và cẳng tay trái hiện tại đã lành, không sẹo. Căn cứ vào Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28-8-2019 của Bộ y tế tổn thương cơ thể của chị Chu Thị Ngọc T1 tại thời điểm giám định là 0% (*không phần trăm*). Đồng thời, hành vi làm nhục người khác là bằng lời nói hoặc hành động xúc phạm nghiêm trọng nhân phẩm, danh dự như: lăng mạ, chửi rủa thậm tệ … nhưng tại các chứng cứ tài liệu trong hồ sơ không thể hiện các hành vi này của bị cáo. Mặt khác, tại giai đoạn phúc thẩm bị hại không cung cấp thêm tài liệu chứng cứ chứng minh cho nội dung kháng cáo của mình. Do đó, không đủ yếu tố cấu thành tội "*Cố ý gây thương tích*" theo Điều 134 và "*Làm nhục người khác*" theo Điều 155 của Bộ luật Hình sự.

[2.2]. Đối với nội dung tăng hình phạt, yêu cầu bồi thường về sức khỏe, tổn thất tinh thần và các chi phí điều trị khác:

Về tăng hình phạt: Xét thấy ngày 28-3-2023 do mâu thuẫn về việc vay tiền giữa chị L (vợ bị cáo) và chị T1 nên bị cáo có hành vi đập 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 13 Pro 128GB Alpine Green của chị Chu Thị Ngọc T1, theo kết luận giám định tài sản số 09/KLHĐĐG ngày 26-04-2023 tổng giá trị tài sản bị thiệt hại hư hỏng là 5.832.000 đồng. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng tù và áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng án treo là tương xứng với tính chất, mức độ hậu quả, hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Do đó, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Về yêu cầu tăng mức bồi thường về sức khỏe, tổn thất tinh thần và các chi phí điều trị khác là 52.600.000 đồng. Qua xem xét các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, thấy rằng không liên quan đến vụ án này. Vì vậy, chị T1 có thể yêu cầu giải quyết bằng một vụ án dân sự khác nếu có căn cứ. Tuy nhiên, tại phiên tòa giữa bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo bồi thường thêm cho bị hại số tiền 2.768.000đồng, xét thấy việc tự nguyện bồi thường thêm của bị cáo không trái quy định pháp luật nên cần chấp nhận. Do đó, cần chấp nhận một phần kháng cáo về tăng mức bồi thường của bị hại.

[3]. Do kháng cáo của bị hại được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Đối với các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356, khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị hại về tăng hình phạt và tội danh, chấp nhận một phần kháng cáo về trách nhiệm dân sự của bị hại. Sửa Bản án sơ thẩm số 58/2023/HS-ST ngày 27-9-2023 của Toà án nhân dân huyện Đắk R'lấp về trách nhiệm dân sự.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 178, các điểm b, h, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **09 (chín)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "*Cố ý làm hư hỏng tài sản*", thời gian thử thách là **01** (một) năm **06** (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 27/9/2023.

Giao bị cáo Nguyễn Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Văn Đ có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

1.2. Về bồi thường thiệt hại: Căn cứ Điều 589 của Bộ luật Dân sự, buộc Nguyễn Văn Đ phải bồi thường giá trị tài sản bị hư hỏng cho bà Chu Thị Ngọc T1 số tiền 5.832.000 đồng đã nộp vào tài khoản tạm giữ số 6350000616149 của Chi cục Thi hành án huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Chị T1 được nhận số tiền bồi thường 5.832.000 đồng tại Chi cục thi hành án huyện Đắk R'Lấp, tỉnh Đắk Nông. Ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo và bị hại, bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại số tiền 2.768.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện

thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TANDTC (Vụ GĐKTI);
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Phòng Hồ sơ Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an tỉnh Đắk Nông;
- CQTHAHS Công an huyện Đắk R'lấp;
- TAND huyện Đắk R'lấp;
- VKSND huyện Đắk Đắk R'lấp;
- Chi cục THADS huyện Đắk R'lấp;
- CA huyện Đắk R'lấp;
- UBND xã Q, huyện Đ;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: Tổ HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký và đóng dấu

Lên Quốc Hương